

Bedeutung & Erklärung

Von:

* Hướng Đạo Sinh sắp sẵn

- junge Pfadfinder Bereit

⇒ immer auf alles vorbereitet sein

* Sói con giãng sức

- Wölflinge "anstrengen"

⇒ etwas mit aller Kraft versuchen

Wie wir eingeteilt sind

Au
(Wölflinge)

- Alter: 7 - 10 Jahre
- sein bestes geben
- Fellfarbe eines Wolfes

Thieu
(Jungpfadfinder)

- Alter: 11 - 16 / 17 J.
- immer bereit sein
- Weiterentwicklung fördern
- Tiername

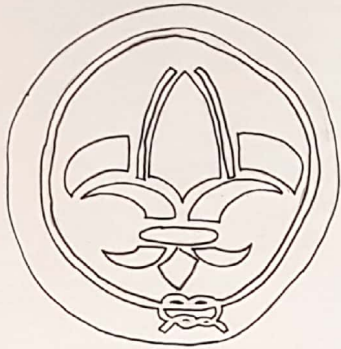
Thanh

- Alter: ab 16 / 17 J.
- neue Sachen entdecken
- verstorbene vietnamesische Berühmtheiten

Ý nghĩa của

huy hiệu Hướng Đạo

hai huy hiệu



màu tím
• quốc tế

(grün)
màu xanh
• của ngành
Thiếu

- hoa huê

Bắt tay với tay trái

- gần trái tim

- ngón nhỏ cho cầm chắc

Bedeutung der 10

Pfadfinderregeln?

10 điều luật:

1. Hướng đạo sinh trong danh dự
2. " " " " trung tín
3. " " " " giúp ích
4. " " " " làm bạn của mọi người
5. " " " " lễ độ và hào hiệp
6. " " " " tôn trọng thiên nhiên
7. " " " " trọng kỷ luật
8. " " " " vui tươi
9. " " " " Cần kiệm và liêm khiết
10. " " " " trong sạch trong tư tưởng, lời nói, việc làm

Pfadfinder - Bewegung

von Vincent und Glenn

Entstehung:

- Baden-Powell:

- Buch „Kundschafter“
(1895)

⇒ Konzept-Entwicklung
↳ Jugenderziehung

- 1907 erstes Pfadf.-Camp

- 22 Jungen

↳ Arm bis Reich

- Einheitliche Uniformen

↳ Soziale Unterschiede verdecken

- Buch: „Scouting for Boys“

↳ Überarbeitung „Kundschafter“

⇒ Neue Pfadfindergruppierungen

Ziele:

- Förderung der Entwicklung junger Menschen
↳ Verantwortung übernehmen

- Nach Baden-Powell:

- ehrlich
- freundlich
- hilfsbereit
- Umwelt schützen

Hội Hướng đạo Việt Nam vietnamesische Bewegung:

- 1. Pfadfinderbewegung 1920er

für Franzosen und Reiche

- 1930 = Gründung Hướng đạo

đạo durch Trần Văn Khắc

- Niederlage Südvietnam

→ verboten

→ Inzwischen weltweit existierend,

auch wieder in Vietnam